TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **48**/2022/HS-PT.
Ngày: 15-6-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hữu;

Các Thẩm phán: Ông Phan Lê Vũ Huy Hoàng;

Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đào Tiến Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 15-6-2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm, công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 37/2022/TLPT-HS ngày 22-4-2022 đối với bị cáo Huỳnh Thanh T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thanh T, Đỗ Văn K đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 16-3-2022 của Tòa án nhân dân huyện MX, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Huỳnh Thanh T** (tên gọi khác: M), sinh năm 1991; Nơi sinh: Huyện MX, tỉnh Sóc Trăng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Khu D, xã TP, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng; Chỗ ở hiện nay: Ấp CĐ, xã TP, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Nuôi tôm; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Tấn U và bà Tăng Thị P; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 17-12-2021 đến ngày 14-01-2022 được chuyển sang biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh cho đến nay. (có mặt).

2. **Đỗ Văn K** (tên gọi khác: NĐ), sinh năm 1988; Nơi sinh: Huyện MX, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp Khu 1, xã TP, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Thành B và bà Trần Kim L; Có vợ là Đỗ Thị Bé B, sinh năm 1993 và 01 người con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo

bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05-01-2022 cho đến nay. (có mặt).

- *Những người dưới đây không liên quan đến kháng cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập gồm:* Bị cáo Dương Hoàng TH (tên gọi khác: Q); Người làm chứng Đỗ Văn P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 45 phút ngày 16-8-2021, trong quá trình tuần tra kiểm soát, Cơ quan điều tra Công an huyện MX và Công an xã ĐT, huyện MX phát hiện Dương Hoàng TH đang điều khiển xe mô tô biển số 83X1-079.57 chở theo Huỳnh Thanh T đi trên đường Quốc lộ 1A, đoạn thuộc ấp ĐNT, xã ĐT, huyện MX theo hướng từ ĐT về TP, có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Khi bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe thì T ngồi phía sau ném bỏ từ trên tay phải xuống lề đường bên phải 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín đựng chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MX tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong bịch nylon chứa chất tinh thể rắn nghi là ma túy để giám định.

Tại Kết luận giám định số 137/GĐMT-PC09 ngày 24-8-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận như sau: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,2752 gam.

Quá trình điều tra các bị cáo Dương Hoàng TH, Huỳnh Thanh T khai nhận vào khoảng hơn 20 giờ ngày 16-8-2021, trong lúc cùng nhau uống rượu tại chòi tôm của T ở ấp SB, xã TP, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng thì T, TH và Đỗ Văn K rủ nhau hùn tiền mua ma túy về cùng sử dụng thì tất cả đồng ý do đã từng cùng nhau sử dụng ma túy chung một số lần trước đó. Sau khi thống nhất với nhau, Huỳnh Thanh T điện thoại cho một người (chưa xác định họ tên, địa chỉ) mà T quen biết do trước đó đã mua ma túy của người này 02-03 lần để hỏi mua ma túy đá với giá là 300.000 đồng thì người này đồng ý bán và hẹn gặp nhau tại khu vực cầu BC thuộc xã ĐT, huyện MX để giao nhận ma túy. Tiếp theo, K, T mỗi người đưa 100.000 đồng cho TH và TH bỏ ra 100.000 đồng đề hùn tiền mua ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 83X1-079.57 chở TH đi mua ma túy còn K ngồi đợi tại chòi tôm. Trên đường đi, T chuyển cho TH điều khiển xe chở T đi đến khu vực cầu BC thì nhìn thấy người thanh niên bán ma túy nên TH chạy xe đến đưa 300.000 đồng cho người này và nhận bịch nylon được hàn kín

đựng ma túy bên trong. Lấy bịch ma túy xong,TH đưa cho T cầm trên tay phải rồi cả hai đi theo Quốc lộ 1A trở về, khi đến đoạn thuộc ấp ĐNT, xã ĐT, huyện MX thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Đỗ Văn K thừa nhận vào khoản hơn 20 giờ ngày 16-8 - 2021, trong lúc uống rượu tại chòi tôm của T thì K cùng với TH, T thống nhất hùn tiền để mua ma túy đá về cùng sử dụng. Sau khi T liên hệ với người bán ma túy xong thì K đưa cho T và TH 100.000 đồng để đi mua ma túy nhưng sau khi T và TH điều khiển xe mô tô đi mua ma túy không thấy quay lại nên K về nhà ngủ, đến sang hôm sau mới biết T và TH trên đường mang ma túy về thì bị bắt quả tang.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 16-3-2022 của Tòa án nhân dân huyện MX, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

- Tuyên bố: Các bị cáo Dương Hoàng TH, Huỳnh Thanh T và Đỗ Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Dương Hoàng TH.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Huỳnh Thanh T và Đỗ Văn K.

- Xử phạt bị cáo Dương Hoàng TH (tên gọi khác: Q) 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17-12-2021.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T (tên gọi khác: M) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 17-12-2021 đến ngày 14-01-2022.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn K (tên gọi khác: NĐ) 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

* Ngày 28-3-2022, các bị cáo Huỳnh Thanh T, Đỗ Văn K kháng cáo xin giảm hình phạt.

* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo Huỳnh Thanh T, Đỗ Văn K giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng trình bày quan điểm: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, 02 bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của bản thân, tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, muốn sửa chữa sai lầm và cải tạo thành người tốt nên 02 bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhưng cấp sơ thẩm chỉ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo". Riêng đối với bị cáo Huỳnh Thanh T, sau khi bị bắt quả tang đã có lời khai ra Đỗ Văn K là người hùn tiền mua ma túy, điều này thể hiện sự hợp tác tích cực với Cơ quan điều tra, góp phần nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, giúp Cơ quan điều tra phát hiện đồng phạm mới trong vụ án. Từ đó, có đủ điều kiện để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án" theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này đối với bị cáo T. Ngoài ra, số lượng ma túy các bị cáo tàng trữ không lớn; vai trò của bị cáo K trong vụ án là không đáng kể. Vì vậy, kháng cáo xin giảm hình phạt của 02 bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với 02 bị cáo và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án" theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo T. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với 02 bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo Huỳnh Thanh T từ 06 đến 07 tháng tù, giảm hình phạt cho bị cáo Đỗ Văn K từ 05 đến 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thanh T, Đỗ Văn K lập và nộp cho Tòa án nhân dân huyện MX ngày 28-3-2022 là đúng quy định về người kháng cáo, thời

hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Huỳnh Thanh T, Đỗ Văn K như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Huỳnh Thanh T, Đỗ Văn K khai nhận, vào khoảng hơn 20 giờ ngày 16-8-2021, trong lúc cùng nhau uống rượu tại chòi tôm của T ở ấp SB, xã TP, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng thì các T, TH và K rủ nhau hùn tiền mua ma túy về cùng sử dụng thì tất cả đồng ý. Sau khi thống nhất với nhau, T điện thoại cho một người (chưa xác định họ tên, địa chỉ) mà T quen biết do trước đã mua ma túy của người này 02-03 lần để hỏi mua ma túy đá với giá là 300.000 đồng thì người này đồng ý bán và hẹn gặp nhau tại khu vực cầu BC thuộc xã ĐT, huyện MX để giao nhận ma túy. Tiếp theo, K, T mỗi người đưa 100.000 đồng cho TH và TH bỏ ra 100.000 đồng để hùn tiền mua ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 83X1-079.57 chở TH đi mua ma túy còn K ngồi đợi tại chòi tôm. Trên đường đi, T chuyển cho TH điều khiển xe chở T đi đến khu vực cầu BC thì nhìn thấy người thanh niên bán ma túy nên TH chạy xe đến đưa 300.000 đồng cho người này và nhận bịch nylon được hàn kín đựng ma túy bên trong. Lấy bịch ma túy xong, TH đưa cho T cầm trên tay phải rồi cả hai đi theo Quốc lộ 1A trở về. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày khi TH và T đến đoạn thuộc ấp ĐNT, xã ĐT, huyện MX có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng Công an huyện MX phối hợp với Công an xã ĐT yêu cầu dừng xe kiểm tra. Khi bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe thì T ngồi phía sau ném bỏ từ trên tay phải xuống lề đường bên phải 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín đựng chất tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MX tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong bịch nylon chứa chất tinh thể rắn nghi là ma túy để giám định.Tại Kết luận giám định số 137/GĐMT-PC09 ngày 24-/8-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, kết luận như sau: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 0,2752 gam. Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh hiện trường, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm kết luận các bị cáo Huỳnh Thanh T, Đỗ Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo Huỳnh Thanh T, Đỗ Văn K: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như: Các bị cáo thành khẩn khai báo, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Đỗ Văn K đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và xác định các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Xét thấy, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xem xét, đánh giá toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 01 năm 03 tháng tù, bị cáo Đỗ Văn K 01 năm tù là thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Huỳnh Thanh T, Đỗ Văn K kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo Huỳnh Thanh T, Đỗ Văn K.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là: Các bị cáo T, K ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); áp dụng thêm cho bị cáo T tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Huỳnh Thanh T, Đỗ Văn K. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 16-3-2022 của Tòa án nhân dân huyện MX, tỉnh Sóc Trăng. Xét thấy, trong vụ án này, sau khi phạm tội, các bị cáo Huỳnh Thanh T, Đỗ Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo, bị cáo T có khai ra bị cáo K có hùn tiền mua ma túy để cùng nhau sử dụng là thể hiện các bị cáo thật thà khai báo nên cấp sơ thẩm đã áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là các bị cáo thật thà khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đầy đủ, chính xác và đúng quy định của pháp luật. Do các bị cáo Huỳnh Thanh T, Đỗ Văn K chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên không đủ điều kiện để áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo. Do đó, lời đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt cho các bị cáo, sửa Bản án sơ

thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 16-3-2022 của Tòa án nhân dân huyện MX, tỉnh Sóc Trăng là chưa đủ căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo T, K mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thanh T (tên gọi khác: M), Đỗ Văn K (tên gọi khác: NĐ), về việc xin giảm hình phạt.

Giữ nguyên quyết định hình phạt đối với các bị cáo Huỳnh Thanh T (tên gọi khác: M), Đỗ Văn K (tên gọi khác: NĐ) của Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 16-3-2022 của Tòa án nhân dân huyện MX, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Huỳnh Thanh T (tên gọi khác: M), Đỗ Văn K (tên gọi khác: NĐ).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T (tên gọi khác: M) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo đi chấp hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 17-12-2021 đến ngày 14-01-2022.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn K (tên gọi khác: NĐ) 01 (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Xử buộc các bị cáo Huỳnh Thanh T (tên gọi khác: M), Đỗ Văn K (tên gọi khác: NĐ) mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- TAND huyện MX (02);
- VKSND huyện MX (01);
- CQTHAHS-Công an huyện MX (01);
- CQĐT-Công an huyện MX (01);
- Chi cục THADS huyện MX(01);
- PHSNV-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS-Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- PKTNV-THA-Tòa án tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01);
- Bị cáo (02);
- Lưu HSVA, THS, THCTP (04);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Hữu